



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐẪU

QUY TRÌNH

**Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp
chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu
thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị
hành chính cấp tỉnh khác**

MÃ SỐ : QT.GT.07
LẦN BAN HÀNH : 06/00
NGÀY BAN HÀNH : 04/7/2024

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Hà Hùng Sơn	Đỗ Thế Công	Vũ Văn Cường
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức phụ trách Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
---	---	--

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
---	---	--

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐẪU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
---	---	--

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức, trình tự thực hiện thủ tục Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

2. PHẠM VI

Quy trình áp dụng cho việc giải quyết thủ tục hành chính: Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác được giải quyết bởi UBND phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình hệ thống quản lý chất lượng.
- QT.MC.01
- Các tài liệu khác theo quy định tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
TTHC: Thủ tục hành chính
BP.TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận một cửa)
CV: Công chức phụ trách Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính
- Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính
- Luật giao thông đường thủy nội địa (Luật số 23/2014/QH11), Luật sửa đổi một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa (Luật số 48/2014/QH13);
- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa;
- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
- Quyết định 1431/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Giao thông vận tải trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07
		Lần ban hành: 06/00
		Ngày ban hành: 04/7/2024

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa	01 bộ	Theo mẫu số 8-Phụ lục I, Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT
2.	Hai ảnh khổ (10 x 15) cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi		
3.	Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.		

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí, Lệ phí
BP.TN&TKQ phường	03 ngày làm việc	70.000 đ/ giấy đăng ký

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ			
- CV thụ lý hồ sơ tại BP.TN&TKQ tiếp nhận hồ sơ - Kiểm tra ngay hồ sơ cá nhân nộp. Thực hiện tiếp nhận và chuyển hồ sơ theo QT.MC.01	CV tại bộ phận TN&TKQ	½ ngày	Các hồ sơ theo mục 5.2, các biểu mẫu liên quan đến tiếp nhận hồ sơ tại QT.MC.01
Bước 2: Thẩm định hồ sơ			
Thẩm định hồ sơ: Công chức thụ lý hồ sơ tham chiếu các quy định, luật định..., tiến hành thẩm định: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, cần	CV thụ lý hồ sơ	1 ngày làm việc	Các hồ sơ liên quan, các biểu mẫu liên quan đến tiếp nhận hồ

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
-----------------------------------	--	--

giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức, cá nhân biết qua bộ phận một cửa (nêu rõ lý do) để bổ sung hiệu chỉnh hồ sơ (theo QT.MC.01) - Trường hợp, đạt yêu cầu tiến hành bước tiếp theo			sơ tại QT.MC.01
Bước 3: Báo cáo thẩm định hồ sơ			
Báo cáo thẩm định hồ sơ, trình duyệt Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa với lãnh đạo UBND phường	CV thụ lý hồ sơ	1/2 ngày làm việc	Mẫu số 1-Phụ lục I, Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT, các biểu mẫu liên quan đến tiếp nhận hồ sơ tại QT.MC.01
Bước 4: Ký phê duyệt			
Lãnh đạo UBND phường xem xét, ký Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa. Trong trường hợp không cấp, chủ tịch UBND phường chỉ đạo CV dự thảo văn bản để ký trả lời tổ chức, công dân trong đó nêu rõ lý do không cấp	Lãnh đạo UBND phường	1/2 ngày	Mẫu số 1 Phụ lục I, Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT, các biểu mẫu liên quan đến tiếp nhận hồ sơ tại QT.MC.01
Bước 5: Trả kết quả và vào sổ theo dõi			
Công chức thụ lý làm các thủ tục tại văn thư, vào sổ theo dõi/trả kết quả cho khách hàng theo QT.MC.01	Công chức thụ lý hồ sơ, CV tại BP.TN&T KQ	1/2 ngày/trong giờ hành chính	BM.MC.01.06 và các biểu mẫu liên quan

Lưu ý: Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc – (BM.MC.01.05) phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.4

6. BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu biểu mẫu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 01-Phụ lục I, theo	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
--	--	---

	của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa: Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa
2	Mẫu số 08-Phụ lục I, theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa: Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (dùng cho phương tiện chỉ thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện)
3	Các biểu mẫu theo quy định tại QT.MC.01

7. HỒ SƠ LƯU

STT	Tên hồ sơ
1	Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa
2	Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (dùng cho phương tiện chỉ thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện)
3	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
4	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có)
5	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có)
6	hiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (nếu có)
7	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Sổ theo dõi hồ sơ giải quyết TTHC

Lưu ý: Lưu tại bộ phận chuyên môn 02 năm, sau đó chuyển lưu trữ chung cơ quan theo quy định. Việc lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật có liên quan.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
-----------------------------------	--	--

Mẫu số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Mặt trước

CƠ QUAN CHỦ QUẢN CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ _____ Số:/ĐK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc _____
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA	
Tên phương tiện: Số đăng ký: Chủ phương tiện: Địa chỉ chủ phương tiện: Đã đăng ký phương tiện có đặc điểm sau: Cấp phương tiện: Công dụng: Năm và nơi đóng: Chiều dài thiết kế: m, Chiều dài lớn nhất: m Chiều rộng thiết kế: m, Chiều rộng lớn nhất: m Chiều cao mạn: m, Chiều chìm: m Mạn khô: m, Vật liệu vỏ: Số lượng, kiểu và công suất máy chính: Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy:, ngày tháng năm Số seri:	

Mặt sau

Ảnh khổ 10 x 15 cm

Chụp toàn bộ phía mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi

Ghi chú:

* Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa được in trên bìa cứng và có kích thước như sau:

- | | |
|-----------------------------|--------------------------------|
| - Chiều dài toàn bộ: 20 cm | - Chiều dài khung viền: 18 cm |
| - Chiều rộng toàn bộ: 15 cm | - Chiều rộng khung viền: 13 cm |

* Số seri: Bao gồm phần chữ và phần số:

- Phần chữ: là ký hiệu của nhóm chữ cái ghi trên Sổ đăng ký theo quy định tại Phụ lục II.
- Phần số: gồm 6 chữ số, đánh số theo tuần tự bắt đầu từ 000001.

Ví dụ: Số seri của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam bắt đầu là CĐT 000001.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐÀU	QUY TRÌNH Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Mã hiệu: QT.GT.07 Lần ban hành: 06/00 Ngày ban hành: 04/7/2024
---	---	--

Mẫu số 8

(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA

(Dùng cho phương tiện chỉ thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện)

Kính gửi:

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: đại diện cho các đồng sở hữu

- Trụ sở chính: (1)

- Điện thoại: Email:

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện: Số đăng ký:

do cấp ngày tháng năm

có đặc điểm cơ bản như sau:

Ký hiệu thiết kế: Cấp tàu:

Công dụng: Vật liệu vỏ:

Năm và nơi đóng:

Chiều dài thiết kế: m Chiều dài lớn nhất: m

Chiều rộng thiết kế: m Chiều rộng lớn nhất: m

Chiều cao mạn: m Chiều chìm:m

Mạn khô: m Trọng tải toàn phần: tấn

Số người được phép chở: người Sức kéo, đẩy: tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):

.....

Máy phụ (nếu có):

Nay đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện theo địa chỉ mới là:

(nêu lý do thay đổi địa chỉ)

Tôi cam đoan chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày tháng năm 20.....

CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.